

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 412 /MĐC-ĐBCL

V/v phân công viết báo cáo cải tiến
chất lượng giữa chu kỳ kiểm định
chất lượng Trường

Hà Nội, ngày 04 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Các đơn vị trong Trường

Thực hiện Kế hoạch xây dựng Báo cáo cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục giữa chu kỳ kiểm định (2018 - 2023) của Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Nhà trường yêu cầu các đơn vị trong Trường thực hiện tự đánh giá theo các biểu mẫu (phụ lục 1 - 4) gửi kèm theo công văn này. Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

1. Thời gian tự đánh giá: Từ ngày 05/8/2020 đến hết ngày 31/8/2020
2. Kết thúc thời hạn tự đánh giá, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục chủ trì tổng hợp kết quả, viết Báo cáo cải tiến chất lượng và nộp cho Trung tâm Kiểm định chất lượng Đại học Quốc gia Hà Nội trước ngày 30/09/2020.

Nhà trường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các công việc đã được phân công. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh thêm công việc, Nhà trường sẽ có thông báo bổ sung./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các PHT (để p/h chỉ đạo);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- HUMG eOffice;
- Lưu: HCTH, ĐBCL

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



GS.TS Bùi Xuân Nam



PHỤ LỤC 1

BẢNG THAM CHIẾU CÁC BIỂU MẪU VIẾT BÁO CÁO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH (2018-2023) TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo công văn số 412 /MĐC-ĐBCL ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất)

TT	Mẫu	Đơn vị phụ trách chính	Đơn vị phối hợp
1	Phần I.1-2-3 (Thông tin chung của trường)	Phòng ĐBCL	
2	Bảng 4.1 (Về đội ngũ)	Phòng TCCB	
3	Bảng 4.2 (Về người học)	Phòng ĐTĐH, ĐTSĐH, VP CTTT	
4	Bảng 4.3 (Về CTĐT)	Phòng ĐTĐH, ĐTSĐH, VP CTTT	
5	Bảng 4.4 (Về NCKH)	Phòng KHCN	
6	Phần II. Đánh giá giữa kỳ	Phòng ĐBCL	Các phòng ban theo tiêu chuẩn cụ thể
7	Phần III. Kế hoạch cải tiến chất lượng	Phòng ĐBCL	Các phòng ban theo tiêu chuẩn cụ thể
8	Danh mục và mã minh chứng	Phòng ĐBCL	Các phòng ban theo tiêu chuẩn cụ thể



PHỤ LỤC 2

BẢNG THAM CHIẾU CÁC TIÊU CHUẨN VIẾT BÁO CÁO PHẦN II - ĐÁNH GIÁ GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH (2018-2023) TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo công văn số 412/MĐC-ĐBCL ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở-Địa chất)

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị phụ trách chính	Đơn vị phối hợp
1	Sứ mạng và mục tiêu của trường Đại học	Phòng HCTH	
2	Tổ chức và quản lý	Phòng TCCB	
3	Chương trình đào tạo	Phòng ĐTĐH	Phòng ĐTSDH; VP CTTT
4	Hoạt động đào tạo	Phòng ĐTĐH	Phòng ĐTSDH; VP CTTT
5	Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên	Phòng TCCB	
6	Người học	Phòng CTCTSV	
7	Nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ	Phòng KHCN	
8	Hoạt động hợp tác quốc tế	Phòng HTQT	
9	Thư viện, trang thiết bị và cơ sở vật chất khác	TT TTTV	Phòng CSVC
10	Tài chính và quản lý tài chính	Phòng KHTC	



PHỤ LỤC 3

BẢNG THAM CHIẾU CÁC TIÊU CHUẨN VIẾT BÁO CÁO PHẦN III - KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH (2018-2023) TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo công văn số 412 / MĐC-ĐBCL ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất)

TT	Tiêu chuẩn	Đơn vị phụ trách chính	Đơn vị phối hợp
1	Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa	Phòng HCTH	Các đơn vị/Khoa
2	Quản trị	Phòng TCCB	Các đơn vị/Khoa
3	Lãnh đạo và quản lý	Phòng TCCB	Các đơn vị/Khoa
4	Quản trị chiến lược	Phòng HCTH	Các đơn vị/Khoa
5	Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng	Phòng ĐTĐH	Các đơn vị/Khoa
6	Quản lý nguồn nhân lực	Phòng TCCB	Các đơn vị/Khoa
7	Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	Phòng KHTC	Các đơn vị/Khoa
8	Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	Phòng HTQT	Các đơn vị/Khoa
9	Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	Phòng ĐBCL	Các đơn vị/Khoa
10	Tự đánh giá và đánh giá ngoài	Phòng ĐBCL	Các đơn vị/Khoa
11	Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	Phòng ĐBCL	Các đơn vị/Khoa
12	Nâng cao chất lượng	Phòng ĐBCL	Các đơn vị/Khoa
13	Tuyển sinh và nhập học	Phòng ĐTĐH	Các đơn vị/Khoa
14	Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	Phòng ĐTĐH	Các đơn vị/Khoa
15	Giảng dạy và học tập	Phòng ĐTĐH	Các đơn vị/Khoa
16	Đánh giá người học	Phòng ĐTĐH	Các đơn vị/Khoa
17	Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	Phòng CTCTSV Trung tâm Dịch vụ Trung tâm TT-TV	Các đơn vị/Khoa
18	Quản lý nghiên cứu khoa học	Phòng KHCN	Các đơn vị/Khoa
19	Quản lý tài sản trí tuệ	Phòng KHCN	Các đơn vị/Khoa
20	Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	Phòng KHCN	Các đơn vị/Khoa
21	Kết nối và phục vụ cộng đồng	Phòng QHCC&DN	Các đơn vị/Khoa
22	Kết quả đào tạo	Phòng ĐTĐH	Các đơn vị/Khoa
23	Kết quả nghiên cứu khoa học	Phòng KHCN	Các đơn vị/Khoa
24	Kết quả phục vụ cộng đồng	Phòng QHCC&DN	Các đơn vị/Khoa
25	Kết quả tài chính và thị trường	Phòng KHTC	Các đơn vị/Khoa

PHỤ LỤC 4

CÁC MẪU & BẢNG BIỂU VIẾT BÁO CÁO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH (2018-2023) TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo công văn số 412/MĐC-ĐBCL ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất)

Phần I. THÔNG TIN CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Tên đơn vị:

- Tên Trường (Theo Quyết định thành lập):

Tiếng Việt:

Tiếng Anh:

- Tên viết tắt:

Tiếng Việt:

Tiếng Anh:

- Cơ quan/Bộ chủ quản:

- Địa chỉ trường:

- Số điện thoại liên hệ:

Số fax:

E-mail:

Website:

2. Thời hạn ghi trên Giấy chứng nhận KĐCLGD:

3. Thời gian tự đánh giá giữa kì:



4. Thông tin, số liệu về đội ngũ cán bộ, người học, chương trình đào tạo và hoạt động nghiên cứu khoa học¹

4.1 Về đội ngũ

4.1.1. Đội ngũ lãnh đạo, quản lý

Thông tin	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, chức danh, chức vụ	Điện thoại	Email
1. Ban lãnh đạo					
1.1. Hội đồng trường					
1.2. Ban Giám hiệu					
2. Các tổ chức Đảng, đoàn thể					
Đảng uỷ					
Công đoàn					
Đoàn TNCS HCM					
Hội sinh viên					
.....					
3. Các phòng /ban chức năng					
4. Các trung tâm/viện trực thuộc					
5. Các khoa/bộ môn trực thuộc					

¹ Các số liệu trong Báo cáo này cập nhật đến thời điểm báo cáo

4.1.2. Phân loại cán bộ theo diện cơ hữu/hợp đồng

STT	Phân loại	Nam	Nữ	Tổng số
I	Cán bộ cơ hữu² Trong đó:			
I.1	Cán bộ trong biên chế			
I.2	Cán bộ hợp đồng dài hạn (từ 1 năm trở lên) và hợp đồng không xác định thời hạn			
II	Các cán bộ khác Hợp đồng ngắn hạn (dưới 1 năm, bao gồm cả giảng viên thỉnh giảng ³)			
	Tổng số			

4.1.3. Phân loại giảng viên theo trình độ

số TT	Trình độ, học vị, chức danh	Số lượng giảng viên	Giảng viên cơ hữu			Giảng viên thỉnh giảng trong nước	Giảng viên quốc tế
			Giảng viên trong biên chế trực tiếp giảng dạy	Giảng viên hợp đồng dài hạn trực tiếp giảng dạy	Giảng viên kiêm nhiệm là cán bộ quản lý		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Giáo sư, Viện sĩ						
2	Phó giáo sư						
3	Tiến sĩ khoa học						
4	Tiến sĩ						
5	Thạc sĩ						
6	Đại học						
7	Cao đẳng (nếu có)						
	Tổng số						

² Cán bộ cơ hữu là cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên trong biên chế (đối với các trường công lập) và cán bộ hợp đồng dài hạn (từ 1 năm trở lên) hoặc cán bộ hợp đồng không xác định thời hạn theo quy định của Luật lao động sửa đổi.

³ Giảng viên thỉnh giảng là cán bộ ở các cơ quan khác hoặc cán bộ nghỉ hưu hoặc diện tự do được nhà trường mời tham gia giảng dạy theo những chuyên đề, khoá học ngắn hạn, môn học, thông thường được ký các hợp đồng thời vụ, hợp đồng ngắn hạn (dưới 1 năm) theo quy định của Luật lao động sửa đổi.

4.2. Về người học (Thống kê, phân loại số lượng người học nhập học trong 3 năm gần đây)

Đơn vị: người

Đối tượng	20..-20..	20..-20..	20..-20..	Tổng số người học hiện tại
1. Nghiên cứu sinh				
2. Học viên cao học				
3. Sinh viên đại học				
Trong đó:				
Hệ chính quy				
Hệ không chính quy				
4. Sinh viên cao đẳng (nếu có)				
Trong đó:				
Hệ chính quy				
Hệ không chính quy				
5. Học sinh TCCN (nếu có)				
Trong đó:				
Hệ chính quy				
Hệ không chính quy				
6. Khác...				
Tổng				

4.3. Về chương trình đào tạo

TT	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (nếu có)	Hình thức đào tạo	Số lượng người học hiện tại
I	Đại học			
1.				
...				
II	Thạc sĩ			
1.				
...				

TT	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo (nếu có)	Hình thức đào tạo	Số lượng người học hiện tại
III	Tiến sĩ			
1.				
...				
IV	Trình độ khác (nếu có)			
1.				
....				
Tổng				

4.4. Về nghiên cứu khoa học (tính 3 năm gần nhất đến thời điểm báo cáo)

Năm	Số lượng bài báo trong nước	Số lượng bài báo quốc tế	Số lượng sách, giáo trình đã xuất bản	Số lượng đề tài cấp cơ sở	Số lượng đề tài cấp Bộ	Số lượng đề tài cấp Nhà nước hoặc tương đương
20..						
20..						
20..						

Phần II. ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ

Tiêu chuẩn/Tiêu chí <i>(Trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)</i>	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt)	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng KĐCLGD*	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả - (kèm theo mã minh chứng)**	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo***
Tiêu chuẩn 1: Sự mạng và mục tiêu của trường đại học				
Tiêu chí 1.1				
Tiêu chuẩn 2: Tổ chức và quản lí		*		
Tiêu chí 2.1				

* Nhà trường tóm tắt các vấn đề mà Nhà trường cần cải tiến chất lượng theo các khuyến nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (bám sát Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn và Nghị quyết của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục).

** Nhà trường nêu các hoạt động cải tiến chất lượng đã triển khai và kết quả thực hiện, kèm theo mã minh chứng. Minh chứng được lưu trữ tại trường để phục vụ kiểm tra, đánh giá nếu cần. Nên viết ngắn gọn về các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện trong đó bám sát các điểm tồn tại đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn và Nghị quyết của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

*** Nhà trường nêu các lĩnh vực cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo, nên tham khảo thêm các yêu cầu của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phần III. KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho nửa kỳ tiếp theo, trong đó, ngoài việc khắc phục các vấn đề tồn tại đã được đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp tại Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGDĐT ngày 04/3/2014, kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nên tham khảo thêm các yêu cầu của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 và hướng dẫn theo Công văn số 768/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 của Cục Quản lý chất lượng.

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
1				
2				
...				
...				

Địa danh, ngàytháng năm 20....

THỦ TRƯỞNG, ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



DANH MỤC VÀ MÃ MINH CHỨNG

Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày/tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
MCGK.01				
MCGK.02				
.....				

Lưu ý: Đánh mã minh chứng lần lượt MCGK.01, MCGK.02,... từ đầu cho đến hết báo cáo.